

Số:270/2023/QĐST-HNGĐ

Châu Thành, ngày 14 tháng 07 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 262/2023/TLST- HNGĐ ngày 28 tháng 04 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: chị Nguyễn Thị Bé T, sinh năm 1991

Địa chỉ: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Bến Tre

Bị đơn: anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1992

Địa chỉ: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 56, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 07 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 07 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: chị Nguyễn Thị Bé T với anh Nguyễn Văn H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: chị Nguyễn Thị Bé T và anh Nguyễn Văn H tự nguyện ly hôn với nhau.

Về con chung: chị T và anh H thống nhất sau khi ly hôn chị Nguyễn Thị Bé T sẽ là người trực tiếp nuôi con chung tên Nguyễn Thị Như N sinh ngày 27/01/2023, ghi nhận chị T không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con. Anh Nguyễn Văn H sẽ là người trực tiếp nuôi con chung tên Nguyễn Thị Như Y sinh 20/11/2014, ghi nhận anh H không yêu cầu chị T cấp dưỡng nuôi con.

Cha mẹ không trực tiếp nuôi con có quyền đến thăm, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được quyền ngăn cản. Người không trực tiếp nuôi con

làm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con thì người đang trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người không trực tiếp nuôi con.

Vì lợi ích của con chung, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định tại khoản 5 Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình có quyền yêu cầu Tòa án quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Khi có lý do chính đáng, cha, mẹ có thể thỏa thuận việc thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con, phương thức cấp dưỡng nuôi con, nếu không thỏa thuận được thì yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: chị T và anh H thống nhất tự thảo thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa án không xem xét.

Về nợ chung: chị T và anh H thống nhất khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa án không xem xét.

Ghi nhận sự tự nguyện của chị Nguyễn Thị Bé T và anh Nguyễn Văn H không yêu cầu cấp dưỡng cho nhau sau khi ly hôn.

Về án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000 (Một trăm năm mươi ngàn) đồng do chị Nguyễn Thị Bé T nhận nộp nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 (ba trăm ngàn) đồng mà chị Nguyễn Thị Bé T đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0003723 ngày 27/04/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Bến Tre. Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Bến Tre hoàn lại cho chị Nguyễn Thị Bé T 150.000 (Một trăm năm mươi ngàn) đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí nêu trên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

*** Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- UBND xã Thành Triệu;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Trần Thị Ánh